

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 10 năm 2021

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2021**  
(Dùng cho các đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng NSNN)

Ủy Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách

Ủy Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

ĐV tính:

NỘI DUNG	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý III năm 2021	Ước thực hiện/Dự toán năm 2021 (%)
2	3	4	5
thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	0		
chi ngân sách nhà nước	10.445.816.209	1.772.758.000	31,98
ngân sách trong nước	10.445.816.209	1.772.758.000	31,98
1 lý hành chính	10.445.816.209	1.772.758.000	31,98
1 thực hiện chế độ tự chủ	7.095.424.885	1.328.668.199	18,73
lương và Kinh phí hoạt động theo định mức	7.095.424.885	1.328.668.199	18,73
1 không thực hiện chế độ tự chủ	3.350.391.324	444.089.801	13,25
hoạt động Pháp chế	303.400.000	48.040.000	15,83
1p phần mềm đăng ký tài sản (theo Công văn số 10809/BTC-QLCS 3/2012 của Bộ Tài chính)	2.000.000	0	0,00
Hội đồng thẩm định giá đất	125.263.000	34.056.953	27,19
tổ chức thuê thực hiện xây dựng Hệ số điều chỉnh giá đất áp dụng năm 1 địa bàn tỉnh Sóc Trăng	468.143.000	0	0,00
thuê tư vấn xây dựng mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt 1 thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2022	0	0	0,00
thuê tư vấn xác định giá khởi điểm bán đấu giá các cơ sở nhà, đất trên nh Sóc Trăng theo Quyết định thanh lý tài sản của CTU/BND tỉnh	92.000.000	0	0,00
thuê tư vấn do đạc hiện trạng nhà để thực hiện các thủ tục bán đấu giá nhà, đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo Quyết định thanh lý tài sản của 0 tỉnh	141.000.000	0	0,00
định giá, định giá lại tài sản trong tổ tụng hình sự trên địa bàn tỉnh Sóc	520.800.000	15.566.000	2,99
điều tra chi phí sản xuất và tính giá thành cá Tra năm 2021 (02 đợt)	50.203.000	22.212.802	44,25
điều tra chi phí sản xuất và tính giá thành Lúa 02 vụ năm 2021	86.888.000	42.072.812	48,42
sắm trang phục thanh tra	13.197.000	0	0,00
phi Thanh tra	42.400.000	29.750.000	70,17
bồi dưỡng công tác tiếp dân	7.992.000	0	0,00
máy móc, thiết bị và chi phí tổ chức mua sắm	90.000.000	44.880.000	49,87
tài sản và trang thiết bị	108.039.000	4.850.000	4,49
phi thực hiện nhiệm vụ đột xuất trong và ngoài tỉnh	172.077.000	2.591.070	1,51
tập công thông tin điện tử	110.106.000	20.842.500	18,93

dòng Quỹ Phát triển đất	40.801.360	11.847.340	29.04
thưởng công chức cấp bộ khen	15.000.000	0	0.00
thực hiện thi điểm chi trả cho Bưu điện tiếp nhận và trả kết quả t thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm phục vụ Hành chính	27.000.000	0	0.00
	417.551.640	0	0.00
đào tạo	20.000.000	0	0.00
ứng dụng công nghệ thông tin	451.530.324	167.380.324	37.07
xây dựng, áp dụng và duy trì HTQL.CL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015	15.000.000	0	0.00

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 10 năm 2021

Kế toán



Nguyễn Thị Tô

KT.GIÁM ĐỐC

